

Số: 17 /TB-PTQĐ

Hà Đông, ngày 06 tháng 10 năm 2017

THÔNG BÁO

V/v niêm yết công khai và bàn giao Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB, Quyết định thu hồi đất đến tổ chức, các hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất nằm trong quy hoạch GPMB thực hiện dự án Đường nối từ đường 18,5m vào khu đất dịch vụ Đào Đất, Hàng Bè thuộc phường Kiến Hưng, quận Hà Đông.

Thực hiện Quyết định số 7454/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 của UBND quận Hà Đông về việc phê duyệt phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 1) đối với tổ chức, các hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất nằm trong quy hoạch dự án: Đường nối từ đường 18,5m vào khu đất dịch vụ Đào Đất, Hàng Bè thuộc phường Kiến Hưng, quận Hà Đông; Quyết định số 7436÷7453/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 của UBND quận Hà Đông về việc thu hồi đất nông nghiệp của các hộ gia đình, cá nhân thuộc địa bàn phường Kiến Hưng để thực hiện dự án: Đường nối từ đường 18,5m vào khu đất dịch vụ Đào Đất, Hàng Bè thuộc phường Kiến Hưng, quận Hà Đông.

Trung tâm phát triển quỹ đất quận Hà Đông tổ chức niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB, Quyết định thu hồi đất, đồng thời tiến hành bàn giao Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB chi tiết khi Nhà nước thu hồi đất và Quyết định thu hồi đất của UBND quận Hà Đông đến tổ chức, từng hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất, tài sản trên đất nằm trong quy hoạch GPMB thực hiện dự án: Đường nối từ đường 18,5m vào khu đất dịch vụ Đào Đất, Hàng Bè thuộc phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, cụ thể như sau:

- Địa điểm niêm yết tại:

- + Trụ sở UBND phường Kiến Hưng.
- + Điểm sinh hoạt chung các tổ dân phố 9, 11, 13, phường Kiến Hưng.

- Thời gian niêm yết: Từ ngày 07/10/2017 đến khi hoàn thành việc GPMB dự án.

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB sẽ có thông báo sau.

Đề nghị UBND phường Kiến Hưng thông báo việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB trên hệ thống truyền thanh của địa phương và bàn giao Quyết định thu hồi, Quyết định phê duyệt (kèm theo phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB chi tiết) của UBND quận Hà Đông đến từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được biết, thực hiện./

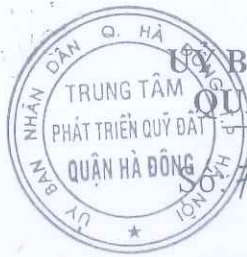
Nơi nhận:

- Hội đồng BTH&TĐC quận (để B/c);
- Đảng uỷ, HĐND, UBND phường Kiến Hưng;
- Đài truyền thanh phường;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hai



ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG

7454/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Đông, ngày 21 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 1) đối với tổ chức, các hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất nằm trong quy hoạch dự án đường nối từ đường 18,5m vào khu đất dịch vụ Đào Đất, Hàng Bè thuộc địa bàn phường Kiến Hưng, quận Hà Đông.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định một số nội dung về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND thành phố Hà Nội v/v ban hành quy định giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/01/2015 đến 31/12/2019;

Căn cứ Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội quy định về giá xây dựng mới nhà ở, nhà tạm vật kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Thực hiện Thông báo số 8802/STC-BG ngày 30/12/2016 của Sở Tài chính Hà Nội thông báo đơn giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây, hoa màu, vật nuôi trên đất có mặt nước phục vụ công tác GPMB trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2017;

Thực hiện Thông báo số 254/TB-UBND ngày 11/6/2013 của UBND quận Hà Đông về việc thu hồi 2.952,3m² đất trên địa bàn phường Kiến Hưng để thực hiện dự án Đường nối từ đường 18,5m vào khu đất dịch vụ Đào Đất, Hàng Bè thuộc phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;



Xét đề nghị của Ban Bồi thường GPMB quận Hà Đông tại Tờ trình số 66/TTr-BBT ngày 24 tháng 7 năm 2017 về việc đề nghị phê duyệt phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 1) đối với tổ chức, các hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất nằm trong quy hoạch dự án đường nối từ đường 18,5m vào khu đất dịch vụ Đào Đất, Hàng Bè thuộc địa bàn phường Kiến Hưng, quận Hà Đông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 1) đối với tổ chức, các hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất nằm trong quy hoạch dự án đường nối từ đường 18,5m vào khu đất dịch vụ Đào Đất, Hàng Bè thuộc địa bàn phường Kiến Hưng, quận Hà Đông như sau:

I. Phương án bồi thường, hỗ trợ:

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất:

** Nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất:*

Người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất nếu có đủ điều kiện được bồi thường theo quy định tại Điều 75 của Luật Đất đai thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định. Trường hợp có điều kiện về quỹ đất thì được xem xét để bồi thường bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi. Cụ thể:

a. Đối với đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân:

Diện tích 1.892,1m² của 16 hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng nằm vào quy hoạch dự án có nguồn gốc là đất nông nghiệp được giao theo Nghị định 64/CP của Chính phủ. Căn cứ quy định tại Điều 12 nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và Điều 77 Luật đất đai 2013 đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ theo loại đất nông nghiệp.

b. Đối với đất muong, đường nội đồng:

Diện tích 563,1m² đất muong, đường nội đồng: Căn cứ quy định tại Điều 82 Luật đất đai 2013, không được bồi thường, hỗ trợ về đất (có 02 hộ canh tác hoa màu và 01 tổ chức là HTX Mậu Lương có công trình trên đất).

* Đơn giá bồi thường đất nông nghiệp: Thực hiện theo Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND thành phố Hà Nội, cụ thể: địa bàn phường Kiến Hưng là: 252.000 đồng/m².

2. Bồi thường, hỗ trợ công trình, vật kiến trúc:

- Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 12 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

- Về khối lượng, chủng loại được thực hiện theo biên bản kiểm đếm thực tế của Tổ công tác GPMB dự án.

- Về đơn giá công trình: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

3. Bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu:

- Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

- Số liệu về khối lượng, chủng loại được thực hiện theo biên bản kiểm đếm thực tế trên diện tích đất bị thu hồi của Tổ công tác GPMB dự án.

- Giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi: Thực hiện theo đơn giá quy định tại Thông báo số 8802/STC-BG ngày 30/12/2016 của Sở Tài chính Hà Nội.

4. Các chính sách hỗ trợ khác:

a. Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 21 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội và Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, đã được sửa đổi bổ sung tại Khoản 5, Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.

Cụ thể cả 16 hộ đều có diện tích đất bị thu hồi chiếm tỷ lệ <30% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng, nên không được hưởng khoản hỗ trợ này.

b. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 22 QĐ số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội. Cụ thể:

- Hỗ trợ bằng 05 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong Bảng giá đất của UBND Thành phố.

- Diện tích đất hỗ trợ: Là toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi nhưng không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương theo quy định tại Điều 129 Luật Đất đai.

c. Thương tiến độ bàn giao mặt bằng:

Thực hiện theo quy định tại điểm a, Khoản 4, Điều 24 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội. Cụ thể: Chủ sử dụng đất nông nghiệp có đủ điều kiện được bồi thường về đất theo quy định, đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, bàn giao mặt bằng đúng tiến độ thì được thưởng 3.000 đồng/m², nhưng không quá 3.000.000/chủ sử dụng đất.

5. Thời gian chi trả tiền BTHT và bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian chi trả tiền BTHT: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 37, Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

- Đối với thời gian bàn giao đất đã thu hồi cho chi nhánh phát triển quỹ đất Hà Đông, UBND quận phê duyệt thời gian bàn giao mặt bằng là sau 05 ngày kể từ ngày tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

II. Dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ:

STT	Danh mục bồi thường, hỗ trợ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Tỷ lệ %	Thành tiền
1	Về đất:					476.809.200
-	Đất nông nghiệp 16 hộ được giao	m ²	1892,1	252.000	100	476.809.200
2	Về công trình, vật kiến trúc:					173.570.346

3	Về cây, hoa màu:					21.307.550
4	Các khoản hỗ trợ khác (a+b):					2.389.722.300
a	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: (5 lần x 252.000 đồng = 1.260.000 đồng)	m ²	1892,1	1.260.000	100	2.384.046.000
c	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng	m ²	1892,1	3.000	100	5.676.300
5	Cộng (1+2+3+4)					3.061.409.396
6	Chi phí phục vụ công tác GPMB			3.061.409.396 đ x 2%		61.228.188
-	Trung tâm PTQĐ quận Hà Đông			60%		36.736.913
-	Hội đồng BHTT&TĐC quận Hà Đông			30%		18.368.456
-	Sở Tài chính thành phố Hà Nội			2,8%		1.714.389
-	Ban Chỉ đạo GPMB thành phố Hà Nội			4%		2.449.128
-	Văn phòng UBND thành phố			1,2%		734.738
-	Sở Xây dựng			1%		612.282
-	Sở Tài nguyên & Môi trường			0,5%		306.141
-	Thanh tra thành phố			0,5%		306.141
7	Tổng cộng (5+6)					3.122.637.584
	Làm tròn số					3.122.638.000

(Có biểu tổng hợp chi tiết kèm theo)

Bảng chữ: Ba tỷ, một trăm hai mươi hai triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng./.

Trung tâm phát triển quỹ đất quận Hà Đông chịu trách nhiệm về tính chính xác về số liệu của phương án bồi thường, hỗ trợ.

Điều 2. Nguồn kinh phí: Chủ đầu tư dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Hà Đông có trách nhiệm cấp theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thủ trưởng các ngành: Văn phòng HĐND&UBND quận, Tài chính Kế hoạch, Tài nguyên & Môi trường, Quản lý Đô thị, Kinh tế, Trung tâm phát triển quỹ đất quận Hà Đông, UBND phường Kiến Hưng, Chủ đầu tư dự án, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH




Cán Thị Việt Hà

BIỂU TỔNG HỢP

Phương án bồi thường hỗ trợ GPMB về đất, công trình vật kiến trúc, cây hoa màu đối với tổ chức, hộ gia đình cá nhân có diện tích đất, tài sản nằm trong quy hoạch GPMB khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng Đường nối từ đường 18,5m vào khu đất dịch vụ Đào Đất, Hàng Bè thuộc địa bàn phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

(Kèm theo Quyết định số: 7457 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2017 của UBND quận Hà Đông)

Số TT	Tên chủ canh tác	Địa chỉ TDP	Nhân khẩu	Diện tích NN và đất khác (m ²)	Tiền bồi thường, hỗ trợ diện tích đất thu hồi (đồng)	Bồi thường, hỗ trợ về công trình, vật kiến trúc (đồng)	Bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu trên đất (đồng)	Thưởng bàn giao mặt bằng (đồng)		Tổng tiền BHYT được nhận (đồng)	Ghi chú
								Hỗ trợ 5 lần giá đất NN (đồng)	10=5*3.000		
1	2	3	4	5	6=5*252.000	7	8	9=5*252.000*5	10=5*3.000	11=6+7+8+9+10	12
1	Lê Thị Bé Nguyễn Đình Côn-đã chết cháu là Nguyễn Thanh Tùng	9	16	119,1	30.013.200		1.250.550	150.066.000	357.300	181.687.050	
2		13	5	55,5	13.986.000		582.750	69.930.000	166.500	84.665.250	
3		13	13	255,3	64.335.600		2.680.650	321.678.000	765.900	389.460.150	
4		13	11	201,5	50.778.000		2.336.250	253.890.000	604.500	307.608.750	
5		13	13	106,0	26.712.000		1.113.000	133.560.000	318.000	161.703.000	
6	Nguyễn Thị Hồng	13	6	162,0	40.824.000		1.701.000	204.120.000	486.000	247.131.000	
7	Lê Trọng Ô đã chết con gái là Lê Thị Chí	13	19	325,7	82.076.400		3.419.850	410.382.000	977.100	496.855.350	
8	Bùi Thị Thủy (Quê)	11	10	19,6	4.939.200		205.800	24.696.000	58.800	29.899.800	
9	Trần Văn Điện (đã chết) vợ là Nguyễn Thị Mậu	11	16	179,6	45.259.200		1.885.800	226.296.000	538.800	273.979.800	
10	Bùi Văn Huân	9	14	40,2	10.130.400		422.100	50.652.000	120.600	61.325.100	
11	Nguyễn Thị Vân	9	15	40,2	10.130.400		422.100	50.652.000	120.600	61.325.100	
12	Nguyễn Thị Gái	9	4 _v	39,9	10.054.800		418.950	50.274.000	119.700	60.867.450	
13	Nguyễn Đức Kiểm	11	11	36,0	9.072.000		578.000	45.360.000	108.000	55.118.000	

Số TT	Tên chủ canh tác	Địa chỉ TDP	Nhân khẩu	Diện tích NN và đất khác (m2)	Tiền bồi thường, hỗ trợ diện tích đất thu hồi (đồng)	Bồi thường, hỗ trợ về công trình, vật kiến trúc (đồng)	Bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu trên đất (đồng)	Hỗ trợ 5 lần giá đất NN (đồng)		Thưởng bàn giao mặt bằng (đồng)	Tổng tiền BTHH được nhận (đồng)	Ghi chú
14	Bùi Văn Minh	11	11	68,7	17.312.400		721.350	86.562.000	206.100	104.801.850		
15	Nguyễn Xuân Mậu	9	16	154,1	38.833.200		1.618.050	194.166.000	462.300	235.079.550		
16	Hoàng Thị Hạnh	9	10	88,7	22.352.400		931.350	111.762.000	266.100	135.311.850		
17	Nguyễn Duy Tinh (Canh tác trên đất UBND phường)	9					360.000			360.000		
18	Lê Trọng Canh (Canh tác trên đất UBND phường)	11					660.000			660.000		
19	HTX Dịch vụ tổng hợp Mậu Lương					173.570.346				173.570.346		
	Tổng			1892,1	476.809.200	173.570.346	21.307.550	2.384.046.000	5.676.300	3.061.409.396		

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Cán Thị Việt Hà